TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/DS-ST
Ngày: 16/8/2019
V/v: "tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiếm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Phơ

2. Ông Phan Văn Tạo

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Vào ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 90/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2019/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị C, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 31, ấp BH, xã BT, huyện CL, tỉnh ĐT.

- Bị đơn: Ông Hồ Hoàng N, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 86/18/5, đường TCĐ, khóm S, phường H, thành phố S, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 4 năm 2019, các chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên toà sơ thẩm nguyên đơn bà Võ Thị C trình bày:

Bà và ông N là chỗ quen biết nên bà đã cho ông N mượn tiền vào các lần nhưng bà không nhớ ngày tháng lần 1 mượn 40.000.000 đồng, lần 2 mượn 40.000.000 đồng, lần 3 mượn 10.000.000 đồng, lần 4 mượn 10.000.000 đồng trong các lần mượn tiền này khoảng cách 5-7 ngày, khi cho mượn không tính lãi. Đến ngày 13/01/2019 bà C và ông Hồ Hoàng N chốt giấy nhận nợ số tiền 100.000.000 đồng, hai bên có làm giấy cho mượn tiền, đề ngày 13/01/2019, ông N thỏa thuận đến ngày 26/02/2019 sẽ trả lại số tiền trên, khi cho mượn không

tính lãi, mục đích ông N mượn tiền là do ba của ông bị bệnh nên bà C cho ông N mượn tiền. Tuy nhiên ông N không thực hiện theo thỏa thuận.

Nay bà C yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Hồ Hoàng N phải trả cho bà số tiền 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bà Võ Thị C đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ gồm: Bản sao có chứng thực Giấy chứng minh nhân dân tên Võ Thị C; Sổ hộ khẩu, tên chủ hộ Võ Văn T; Bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân tên Hồ Hoàng N; Sổ hộ khẩu, tên chủ hộ Hồ Hoàng Quân; Một (01) Bản chính viết tay hai mặt trên giấy tập học sinh ghi ngày 13/01/2019 có chữ ký của người mượn tiền "Hồ Hoàng N"

- *Đối với bị đơn ông Hồ Hoàng N:* Toà án đã cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định, nhưng ông Hồ Hoàng N không gửi văn bản cho Toà án biết về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ông N cũng không đến Toà án để tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, không đến tham gia phiên toà xét xử sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cho rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Võ Thị C khởi kiện yêu cầu ông Hồ Hoàng N trả số tiền gốc 100.000.000 đồng và ông Hồ Hoàng N cư trú tại Số 86/18/5, đường Trương Công Định, khóm 6, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Hồ Hoàng N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông N.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị C: Xét thấy ngày 13/01/2019 ông Hồ Hoàng N có mượn của bà C số tiền 100.000.000 đồng. Do ông N vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà C khởi kiện. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, bà C đã cung cấp giấy cho mượn tiền ngày 13/01/2019 có chữ ký và viết tên "Hồ Hoàng N" mà bà Chúc cho rằng do ông N viết và ký nhận. Sau khi thụ lý, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và ông N trực tiếp nhận thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cùng với chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nhưng bị đơn không có ý kiến liên quan đến yêu cầu khởi kiện, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và cũng không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào Khoản 1

Khoản 2 Khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là hợp lệ. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận. Buộc ông Hồ Hoàng N có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị C số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng, bà C không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

[4] Từ những phân tích trên, đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị C và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị C không phải chịu; ông Hồ Hoàng N phải chịu 5.000.000 đồng theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 Bộ luật Dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị C

1/. Buộc ông Hồ Hoàng N trả cho bà Võ Thị C số tiền là 100.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hồ Hoàng N phải chịu là 5.000.000 đồng.

Bà Võ Thị C không phải chịu, trả lại cho bà C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng theo biên lai số 0007437 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3/. Bà Võ Thị C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Hồ Hoàng N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Lý Bích Khiếm